

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2024/DS-ST
Ngày 05 tháng 07 năm 2024
V/v tranh chấp Hợp đồng cầm cố

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Yến Ngọc**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Võ Minh Thiện**
Ông **Sơn Hoài Tâm**

Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Minh Luân**, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Hoàng Giang** – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 07 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 67/2024/TLST – DS ngày 01 tháng 03 năm 2024 về việc “Tranh chấp Hợp đồng cầm cố” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2024/QĐXXST – DS ngày 14 tháng 05 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần S

Trụ sở: 128 Nguyễn Du, phường Bến Thủy, thành Phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Đại diện theo pháp luật: Ông KANOKWATPAISAL NAPAT- Chức vụ:

Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền; Ông Huỳnh Văn L1- Chức vụ: nhân viên

Địa chỉ: số 109/4, đường TP, khóm 2, phường 7, thành phố BL, tỉnh BL

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1999

Địa chỉ: Khóm 1, Phường 1, thị xã G R, tỉnh B L

(Ông Huỳnh Văn L1 có đơn xin vắng mặt, bà Nguyễn Thị L vắng mặt không có lý do chính đáng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Công ty cổ phần Suỷ quyền cho ông Huỳnh Văn L1 trình bày:

Theo giấy Đăng ký kinh doanh chúng tôi đã đăng ký thì Công ty cổ phần S(sau đây gọi là Công ty) hoạt động ở nhiều lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực Cầm cố tài sản.

Vào ngày 24/06/2023, bà Nguyễn Thị L có ký hợp đồng cầm cố chiếc xe máy theo hợp đồng số: B7M230601026NA22X để cầm cố tài sản là:

+ 01 xe mô tô hai bánh biển kiểm soát: 94D1-652.31

+ Loại xe YAMAHA SIRIUS - Màu: Xanh xám đen

+ Số khung RLCUE3740NY186667- Số máy E32VE739529

+ Số Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 010803 Do Công an tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 02/03/2023

Để lấy số tiền là 11.000.000 đồng; thời hạn cầm cố là 12 tháng (từ 24/06/2023 – 24/06/2024) với mức lãi suất là 1,1%/ tháng.

Theo hợp đồng cầm cố đã ký thì Công ty đã giải ngân đầy đủ số tiền trên cho bà Nguyễn Thị L. Do nhu cầu cần có xe đi lại hàng ngày nên Công ty có ký giấy cho bà Nguyễn Thị L mượn lại xe để sử dụng. Trong Giấy mượn xe có quy định rõ thời hạn mượn xe từ 24/06/2023 đến 24/07/2023 là phải trả lại xe cho công ty tại chi nhánh Bạc Liêu, bà Nguyễn Thị L có cam kết rõ ràng trong giấy mượn xe: “Hoàn trả lại tài sản mượn đúng thời hạn và địa điểm đã thỏa thuận”.

Từ khi nhận tiền đến nay, bà L không trả tiền cho công ty như đã thỏa thuận trong hợp đồng cầm cố, đến nay đã quá hạn hợp đồng bà Nguyễn Thị L không trả nợ cho Công ty và cũng không trả lại xe máy cho Công ty.

Nhân viên của Công ty đã nhiều lần liên hệ qua điện thoại và đến nhà bà Nguyễn Thị L nhưng đều không gặp, Bà L có biểu hiện trốn tránh, chiếm đoạt tài sản của Công ty. Nay Công ty cổ phần Syêu cầu toà án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị L, phải thanh toán số tiền nợ gốc: 11.000.000đồng; Tiền lãi là 847.000đồng; Phí hao mòn xe (mượn xe) là 2.310.000 đồng, tổng cộng là 14.157.000đồng và không tiếp tục yêu cầu về phí trễ lãi là 1.115.000đồng và phí quản lý xe là 385.000đồng, yêu cầu được chấm dứt hợp đồng cầm cố và huỷ bỏ giấy mượn xe giữa công ty với bà Nguyễn Thị L, công ty hiện còn giữ Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 010803 mang tên Nguyễn Thị L, biển số đăng ký: 94D1-652.31, khi nào bà Nguyễn Thị L thanh toán đủ số tiền mà công ty yêu cầu thì công ty sẽ hoàn trả lại Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy cho bà L.

Đối với bị đơn là bà Nguyễn Thị L: Sau khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho bị đơn theo quy định của pháp luật, nhưng bị đơn mặt nên Tòa án không thể làm việc được. Vì vậy, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 5 Điều 177, Điều 179, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đúng thẩm quyền, quan hệ pháp luật tranh chấp, gửi các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát, đương sự đầy đủ. Hội đồng xét xử

(HĐXX) có đầy đủ thành viên và thư ký phiên tòa, từ khi thụ lý đến khi xét xử, nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không có mặt lần thứ hai nên toà án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận theo đơn khởi kiện của Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay. Buộc bà Nguyễn Thị L phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần Số tiền 14.157.000đồng. Bà Nguyễn Thị L được quyền nhận lại Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 010803 mang tên Nguyễn Thị L, biển số đăng ký: 94D1-652.31, khi nào bà Nguyễn Thị L thanh toán đủ số tiền trên cho Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay. Đình chỉ giải quyết yêu cầu về phí trễ lãi là 1.115.000đồng và phí quản lý xe là 385.000đồng do Công ty cổ phần Sự nguyện rút yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa ông Huỳnh Văn L1 có đơn xin vắng mặt; bà Nguyễn Thị L vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 227, 228 và 238 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt họ là phù hợp.

[2] Về nội dung vụ án:

Hội đồng xét xử xem xét đơn khởi kiện, lời trình bày của người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn cùng với các chứng cứ mà đương sự cung cấp trong hồ sơ cũng như tính thực tế khách quan. Hội đồng xét xử nhận định: Công ty cổ phần Slà đương sự có quyền yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình và đã cung cấp, giao nộp cho Tòa án toàn bộ hồ sơ cầm cố, mượn xe mà bị đơn đã ký kết với công ty; Các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của công ty là hợp pháp và có căn cứ. Hội đồng xét xử xét thấy đây là những chứng cứ hợp pháp. Bà Nguyễn Thị L đã tự nguyện cầm cố chiếc xe máy mang tên Nguyễn Thị L, biển số đăng ký: 94D1-652.31 nhưng khi đến hạn thì L không trả vốn và đóng lãi đúng hạn, bà L cũng không giao xe cho công ty. Đến nay đã quá hạn trả vốn gốc và lãi, do bà Nguyễn Thị L vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã thoả thuận trong hợp đồng cầm cố nên việc công ty chấm dứt hợp đồng cầm cố xe và đề nghị toà án huỷ giấy mượn xe giữa công ty với bà L là phù hợp. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Đối với bà Nguyễn Thị L là có cơ sở nên được chấp nhận.

Hội đồng xét xử buộc bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần Số tiền là 14.157.000đồng. Bà Nguyễn Thị L được quyền nhận lại Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 010803 mang tên Nguyễn Thị L, biển số đăng ký: 94D1-652.31, khi nào bà Nguyễn Thị L thanh toán đủ số tiền trên cho Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay. Đình chỉ giải quyết yêu cầu về phí trễ lãi là 1.115.000đồng và phí quản lý xe là 385.000đồng do Công ty cổ phần Sự nguyện rút yêu cầu.

Chấm dứt hợp đồng cầm cố số B7M230601026NA22X ngày 24/06/2023 giữa Công ty cổ phần Svà bà Nguyễn Thị L.

Hủy bỏ giấy mượn xe ngày 24/06/2023 giữa Công ty cổ phần Svà bà Nguyễn Thị L.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai là phù hợp nên được ghi nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch buộc bà Nguyễn Thị L phải chịu do yêu cầu của Công ty cổ phần Sđược chấp nhận. Công ty cổ phần Sđược hoàn lại đủ số tiền đã dự nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 2 Điều 228, Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Các Điều 166, 280, 309, Điều 311, Điều 312, Điều 313, Điều 314, 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Sđối với bà Nguyễn Thị L về việc “Tranh chấp Hợp đồng cầm cố”.

Buộc bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần Ssố tiền là 14.157.000đồng.

Bà Nguyễn Thị L được quyền nhận lại Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 010803 mang tên Nguyễn Thị L, biển số đăng ký: 94D1-652.31, khi nào bà Nguyễn Thị L thanh toán đủ số tiền 14.157.000đồng cho Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay.

Đình chỉ giải quyết yêu cầu về về phí trễ lãi là 1.115.000đồng và phí quản lý xe là 385.000đồng của Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay.

Chấm dứt hợp đồng cầm cố số B7M230601026NA22X ngày 24/06/2023 giữa Công ty cổ phần Svà bà Nguyễn Thị L.

Hủy bỏ giấy mượn xe ngày 24/06/2023 giữa Công ty cổ phần Svà bà Nguyễn Thị L

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch buộc bà Nguyễn Thị L nộp số tiền 707.850đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai khi án có hiệu lực pháp luật. Số tiền dự nộp tạm ứng án phí 391.000đồng, lai thu số 0008511 ngày

29/02/2024 của Công ty cổ phần Stại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai sẽ được hoàn lại đủ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- + TAND tỉnh Bạc Liêu;
- + VKSND thị xã Giá Rai;
- + Chi cục THADS TX Giá Rai;
- + Các đương sự;
- + Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Yến Ngọc